

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Tấn Nga.

- Ông Nguyễn Thành Dân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh B (tên gọi khác: H), sinh năm 1977 tại huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Xa M, thị trấn Phú L, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Đoàn Thị Kim D; có vợ tên Lê Thị Đ và 02 người con, lớn sinh năm 2000 và nhỏ sinh năm 2001; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự vào ngày 13/4/2019 có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền, bị Công an huyện Thanh Trị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/6/2020 đến nay (bị cáo có mặt).

2. Trần Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Rầy M, thị trấn Phú L, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng và bà Trần Thị Ch; có vợ tên Trần Diễm T và 02 người con, lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự vào ngày 29/01/2019 có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền, bị Công an huyện Thanh Trị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/6/2020 đến nay (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1966 (có mặt).

Trú ấp Rẫy M, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Quách Phú T1, sinh năm 1997 (có mặt).

Trú ấp Rẫy M, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông Trần Công C, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Trú ấp Rẫy M, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

4. Ông Võ Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú ấp Thạnh B, xã Thạnh Q, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

5. Ông Võ Bảo Ch, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Trú ấp Thạnh B, xã Thạnh Q, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

6. Ông Trương Minh T2, sinh năm 1984 (có mặt).

Trú ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

7. Ông Trần Văn T3, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Trú ấp Tà L, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

8. Ông Diệp Văn Kh, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Trú ấp Rẫy M, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/01/2020 Trần Văn T, Quách Phú T1 và Trần Công C, cùng nhau đi đến trường gà do Lê Văn Th đứng ra tổ chức để đá gà ăn tiền tại bãi đất trống ấp Rẫy M, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, khi đi thì T1 điều khiển xe mô tô Future 125, biển kiểm soát 83P3-705.46 và mang theo 01 con gà màu trắng trọng lượng khoảng 02kg, còn T thì điều khiển xe mô tô Ware Alpha, biển kiểm soát 52Z7-3675 chở C phía sau. Khi đến gặp ông Th thì T1 nói với ông Th kiếm người nào có gà khoảng 02kg đem đến để cấp độ đá với gà của T1. Lúc này ông Th mới gọi điện liên hệ với Nguyễn Văn L hỏi ông L có gà khoảng 02kg thì đem đến đá ăn tiền với gà của Quách Phú T1.

Do ông L bận không nghe máy nên Nguyễn Thanh B (là anh của ông L) nghe điện thoại của ông Th và B đồng ý tham gia nên B mang theo 01 con gà điều màu đỏ và điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 83F2-9729 đi đến trường gà nhà ông Th. Tại đây, ông Th kêu B và T1 cân trọng lượng của 02 con gà, kết quả gà của T1 nặng hơn gà của B 80gam nên hai bên thống nhất cược theo tỷ lệ “10 ăn 08”, gà của T1 nặng hơn nên chấp gà của B, số tiền cược là 600.000 đồng và xác con gà (nghĩa là bên T1 thua sẽ chung tiền cho B 600.000 đồng cùng xác con gà của T1, còn nếu B thua sẽ chung 500.000 đồng và xác con gà của B).

Thỏa thuận xong T, T1 và C góp tiền mỗi người 200.000 đồng, tổng cộng là 600.000 đồng, để cá cược với B. Sau khi hai bên đã thống nhất thì ông Th đưa 02 cặp cựa sắt và băng keo cho B và T1 tự băng cựa cho gà và bắt đầu thả gà ra để đá, trận đá gà diễn ra khoảng 05 phút thì con gà của B thua nên B đưa ông Th 500.000 đồng để chung tiền cho bên thắng cược và xác con gà, ông Th lấy 100.000 đồng tiền xâu, còn lại 400.000 đồng đưa cho T1 thì T1 giữ 250.000 đồng, chia cho T 150.000 đồng, còn C thì không lấy tiền mà lấy xác con gà và bán cho người khác giá 150.000 đồng.

Sau khi đá gà xong thì B đi thăm ruộng gần đó, còn T1 và C tiếp tục đá tiếp trận thứ hai với một người lạ không xác định được họ tên với số tiền cược là 400.000 đồng nhưng trận này thì T không có góp tiền để tham gia với T1 và C, còn B sau khi đi thăm ruộng xong thì quay lại trường gà. Khi trận gà vừa kết thúc thì lực lượng công an tỉnh Sóc Trăng đến bắt và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thanh B, Trần Văn T, Quách Phú T1, Trần Công C và Lê Văn Th, cùng nhiều người khác, đồng thời tiến hành thu giữ các công cụ, phương tiện, vật chứng liên quan để điều tra làm rõ. Những vật chứng, tài sản không liên quan vụ án thì xử lý trả lại cho chủ sở hữu gồm 15 điện thoại di động, 11 xe mô tô và 8.920.000 đồng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.010.000 đồng của ông Th, T2, H, Ch, T1 và C do tiền dùng đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSTT ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh B, Trần Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo B và T phạm tội “Đánh bạc”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo B và T, riêng bị cáo T đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt tiền đối với cả hai bị cáo, đề nghị xử phạt tiền bị cáo B mức phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, đề nghị xử phạt tiền bị cáo T mức phạt từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh B, Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời xin Hội đồng xét xử tuyên xử phạt tiền đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Th, ông Quách Phú T1 và ông Trương Minh T2 có mặt tại phiên tòa thống nhất toàn bộ diễn biến sự việc được thể hiện trong bản cáo trạng, diễn biến sự việc tại phiên tòa và đồng ý với toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Những người vắng mặt gồm ông Trần Công C, ông Võ Văn H, ông Võ Bảo Ch, ông Trần Văn T3 và ông Diệp Văn Kh đều có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với cáo trạng Viện kiểm sát.

Bị cáo B và T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì

với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan Điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt gồm ông Trần Công C, ông Võ Văn H, ông Võ Bảo Ch, ông Trần Văn T3 và ông Diệp Văn Kh. Xét thấy, việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Lời khai nhận của bị cáo B và bị cáo T tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tang vật, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thanh B đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền, bị Công an huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62/QĐ-XPVPHC ngày 20/4/2019, xử phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 03/5/2019, chưa được xóa. Và bị cáo Trần Văn T đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền, bị Công an huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPVPHC ngày 30/01/2019, xử phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 30/01/2019, chưa được xóa.

Ngày 18/01/2020 tại trường gà do ông Lê Văn Th tổ chức, tại ấp Rẫy M, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo B và T bị lực lượng Công an lập biên bản bắt quả tang về hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức đá gà, mặc dù số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng cả hai bị cáo đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về cùng hành vi đánh bạc chưa được xóa mà còn vi phạm, nên hành vi của bị cáo B, T thực hiện lần này đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do vậy, bản Cáo trạng số 10/CT-VKSTT ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh B và Trần Văn T

về tội “Đánh bạc” theo điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

Luật pháp Việt Nam nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào được ăn thua bằng tiền hay hiện vật. Nhà nước ta cũng đã tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của cờ bạc. Vì suy nghĩ sai trái mà các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của Nhà nước, hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, gây mất an ninh trật tự, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa ở địa phương. Các bị cáo là chủ thể có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên phải có một mức án tương thích để xử phạt các bị cáo, nhằm đảm bảo giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo B và T đều có nhân thân xấu, tuy chưa có tiền án nhưng mỗi bị cáo đều đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo B và T tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo T có bà ngoại là người có công được Nhà nước khen thưởng, nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho các bị cáo là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến sự tự nguyện đề nghị phạt tiền và tình hình về tài sản của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo như vậy cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung, mà không cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một khoản thời gian. Điều này cũng thể hiện được nguyên tắc xử lý và mục đích của hình phạt trong Bộ luật hình sự hiện hành.

[3.4] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng gồm số tiền 910.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 500.000 đồng (trong đó của bị cáo B 150.000 đồng và bị cáo T 350.000 đồng) các bị cáo dùng đánh bạc tuyên bố sung công quỹ Nhà nước. 01 điện thoại di động Nokia màu đen thuộc sở hữu của ông Lê Văn Th trả lại cho ông Th. Các vật chứng còn lại gồm: 01 cái giỏ đệm dùng để đựng gà; 01 kính nhựa dùng để chắn gà; 07 cuộn băng keo dùng băng cựa gà; 01 cái cân hiệu Nhơn Hòa, loại cân 05kg; 01 cái thùng nhựa màu trắng; 01 can nhựa dùng để múc nước, không có giá trị sử dụng và nhằm phục vụ cho việc đánh bạc, tuyên bố tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử

chấp nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[6] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Lê Văn Th, ông Quách Phú T1, ông Trần Công C, ông Võ Văn H, ông Võ Bảo Ch, ông Trương Minh T2 do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh B và Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 129 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh B số tiền **40.000.000 đồng** (bốn mươi triệu đồng). Phong tỏa số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) trong tài khoản số **7607601120870** tại Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00013980774 ngày 21/9/2020 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Agribank – Chi nhánh huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng của Nguyễn Thanh B để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 129 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử: Phạt tiền bị cáo Trần Văn T số tiền **30.000.000 đồng** (ba mươi triệu đồng). Phong tỏa số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) trong tài khoản số **7607601121272** tại Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00014561572 ngày 28/9/2020 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Agribank – Chi nhánh huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng của Trần Văn T để đảm bảo thi hành án. Hoàn trả cho bị cáo Trần Văn T số tiền còn lại **10.000.000 đồng** (mười triệu đồng) trong tài khoản và Sổ tiết kiệm nêu trên.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 910.000 đồng (chín trăm mười nghìn đồng) và số tiền 500.000 (năm trăm nghìn đồng).

Tuyên bố trả cho ông Lê Văn Th 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 cái giỏ đệm dùng để đựng gà; 01 kính nhựa dùng để chắn gà; 07 cuộn băng keo dùng băng cửa gà; 01 cái cân hiệu Nhơn Hòa, loại cân 05kg; 01 cái thùng nhựa màu trắng; 01 can nhựa dùng để múc nước.

Hiện các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B và Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp án phí số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại ủy ban nhân dân nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo; Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nghiệp